

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 397, 212 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 241/2020/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh **Bùi Đức T**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn 6, xã V, huyện P, TP Hà Nội

Và chị **Đặng Thiên Tr**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn 6, xã V, huyện P, TP Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Anh Bùi Đức T và chị Đặng Thiên Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu. Anh chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã V vào ngày 02/7/2017. Anh chị có 01 con chung là cháu Bùi Thanh T1, sinh ngày 04/3/2018.

Trong quá trình chung sống, khoảng hơn một năm trở lại đây, anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do nhiều nguyên nhân. Vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi cọ, căng thẳng. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng, kéo dài, anh chị xác định không còn tình cảm và không thể tiếp tục chung sống nên đã thỏa thuận về việc ly hôn và đề nghị Tòa án ghi nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

2. Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Bùi Thanh T1, sinh ngày 04/3/2018.

Anh chị đã thống nhất giao cháu T1 cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Tr không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, công sức và nợ: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét.

4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Bùi Đức T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí

giải quyết việc ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Đức T và chị Đặng Thiên Tr thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Bùi Thanh T1, sinh ngày 04/3/2018. Anh chị thỏa thuận giao cháu T1 cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh T cho đến khi chị Tr có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, nợ: Anh Bùi Đức T, chị Đặng Thiên Tr tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Đức T chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng lệ phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003288 ngày 14/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- UBND xã V;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Minh Loan